

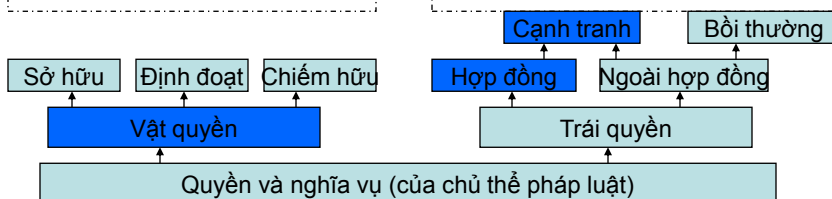
Tổng quan về luật hợp đồng

MPP3-L9

Khái quát

- Quyền đối vật, loại trừ tuyệt đối, với bất kỳ ai
- Công khai (chiếm hữu/đký)
- Gắn với vật cụ thể
- Hạn chế loại vật quyền, không tự tiện thêm vật quyền

- Quyền đối nhân, không tuyệt đối
- Không cần công khai
- Không cần gắn với vật cụ thể
- Tự do thỏa thuận, miễn là không trái quy định của pháp luật, tự do sáng tạo thêm các hợp đồng và nghĩa vụ



Khái niệm hợp đồng

- Hợp đồng:** là sự thoả thuận giữa hai hoặc nhiều bên để xác lập, thay đổi, chấm dứt nghĩa vụ dân sự
- Các bên:** cá nhân, tổ chức có tư cách pháp nhân
- Tự do ý chí:** Đề nghị - Chấp nhận đề nghị
- Nội dung:** Làm mọi việc không trái pháp luật
- Hình thức:** Hành vi thực tế, lời nói, văn bản (chứng thực, công chứng, chấp thuận của CQNN, đăng ký)

Phân loại hợp đồng

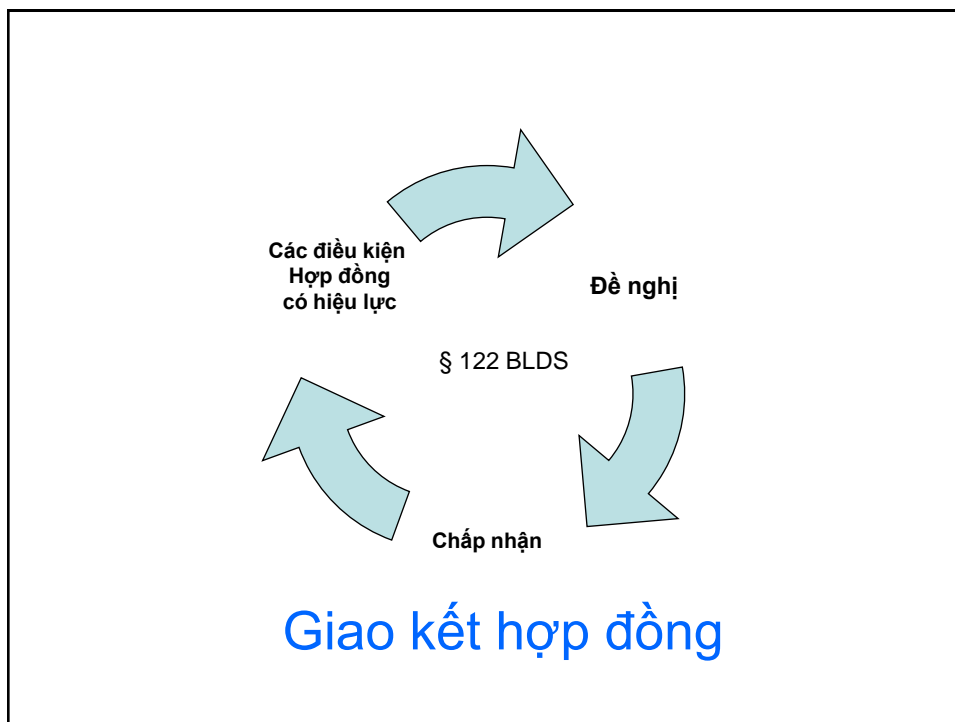
- Hợp đồng dân sự theo BLDS 2005
- Hợp đồng thương mại theo LTM và luật khác
- Hợp đồng lao động theo BLLĐ
- Các hợp đồng chuyên biệt
 - Bảo hiểm
 - Đất đai
 - Các hợp đồng gia nhập (công ty, chứng khoán)
 - Các loại hợp đồng khác sui generis (hành chính)

Cơ sở pháp luật hợp đồng Việt Nam

- BLDS 2005
- LTM 2005
- Hợp đồng chuyên biệt => Các văn bản luật chuyên ngành: Luật các tổ chức tín dụng, Luật hàng hải, Luật hàng không, Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật đất đai, Luật nhà ở, Luật kinh doanh bất động sản
- Hợp đồng mang tính tổ chức: Luật doanh nghiệp 2005, Luật ĐT 2005

Biên bản ghi nhớ và hợp đồng

- Đã có nghĩa vụ cụ thể chưa, hay mới hứa?
- Đối ứng trách nhiệm?
- Nếu không là hợp đồng, thì là gì?
 - Thư bày tỏ ý định (letter of intent)
 - Biên bản ghi nhớ (memorandum of understanding)
- Hệ quả: => vi phạm MOU=> **culpa in contrahendo**



Tranh chấp từ quan hệ hợp đồng

- Tranh chấp dân sự (tiêu dùng)
- Tranh chấp thương mại (kinh tế, kinh doanh)
- Tranh chấp lao động (chủ-thợ)
- Tranh chấp từ các hợp đồng chuyên biệt
 - Bảo hiểm
 - Đất đai
 - Các hợp đồng gia nhập (công ty, chứng khoán)
 - Các loại hợp đồng khác


Thực hiện hợp đồng và “chế tài”

- Nguyên tắc: hợp đồng là luật. Tòa án & TT giúp cưỡng chế thi hành hợp đồng. Nếu vi phạm => trách nhiệm của người vi phạm
- Các loại trách nhiệm, § 292:
 - Buộc thực hiện HĐ (specific performance)
 - Phạt (8%, một số nước cấm dùng chế tài phạt HĐ)
 - Bồi thường (thiệt hại thực tế, lỗi suy đoán)
 - *Tạm ngừng*
 - *Đình chỉ*
 - Hủy bỏ
 - *Các biện pháp khác theo thỏa thuận*

Vi phạm không cơ bản

- § 293: Đối với vi phạm không cơ bản, không được áp dụng: **Ngừng, đình chỉ, hủy** => nếu không có thỏa thuận khác.
 - Thế nào là vi phạm cơ bản: *thiệt hại đến mức không đạt được mục đích hợp đồng*, § 3, (13).
 - § 307.2: nếu thỏa thuận phạt, thì có thể áp dụng cả phạt và bồi thường => nếu không thỏa thuận thì chỉ áp dụng bồi thường
 - Bỏ lỗi suy đoán của bên vi phạm, § 303

Trình tự tìm hiểu vụ việc cụ thể



- Quan hệ nghĩa vụ giữa các bên (bản chất, loại)
- Luật áp dụng (riêng, cụ thể => chung)
- Điều kiện có hiệu lực của hợp đồng § 122 BLDS
- Các nghĩa vụ do các bên thỏa thuận
- Các nghĩa vụ do luật quy định
- Điều chỉnh hợp đồng
- Vi phạm nghĩa vụ
- Yếu tố lỗi, mức độ lỗi của các bên
- Trách nhiệm pháp lý của bên vi phạm
- Chế tài